

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ VANG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày: 25 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ VANG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trọng Quý và ông Lê Hồng Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang tham gia phiên tòa:
Ông Trương Văn Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Phan Văn T (Tên gọi khác: L); sinh ngày 24 tháng 01 năm 1979 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn G (Đã chết) và bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1947; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 04/12/2017, bị Công an phường Phú Hòa xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.500.000 đồng, do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy);

Về nhân thân:

Ngày 10/01/2002, bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị tạm giữ ngày 02/9/2018; tạm giam ngày 04/9/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Pờ Thị Hồng Th, sinh năm 1980; Trú tại: phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1998; Trú tại: huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1976; Trú tại: huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/9/2018, Phan Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 75E1-148.15 của bà Pờ Thị Hồng T đi đến cầu Bao Vinh, thị xã Hương Trà mua của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy, với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75E1-148.15 về địa bàn xã Phú Thượng, huyện Phú Vang tìm địa điểm để sử dụng. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, tại cây xăng Trung Nam ở thôn Lại Thế, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phú Vang phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần của Phan Văn T đang mặc trên người 01 gói ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số: 313/GĐ ngày 03/9/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong gửi giám định, có khối lượng là 2,2883 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75E1-148.15, nhãn hiệu NOZZA, YAMAHA màu trắng đen của chị Pờ Thị Hồng T. Quá trình điều tra làm rõ chị Thủy không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên không xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho chị T.

- 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Trương Minh Bình và 02 chữ ký ghi họ tên Phan Văn T, 02 dấu đỏ của Công an xã Phú Thượng. Sau khi giám định, kết luận là ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Trương Minh Bình, 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 01/9/2018”.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKSPV ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt: Bị cáo Phan Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù kể từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Trương Minh Bình và 02 chữ ký ghi họ tên Phan Văn T, 02 dấu đỏ của Công an xã Phú Thượng. Sau khi giám định, kết luận là ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Trương Minh Bình, 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 01/9/2018”.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa Phan Văn T khai nhận, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2018, tại cây xăng Trung Nam ở thôn Lại Thế, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang phát hiện bắt quả tang Phan Văn T đang cất giữ trong túi quần 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 2,2883 gam, nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Phan Văn T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Phan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T thì thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về thống nhất quản lý chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, sự phát triển của nòi

giống, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002 bị xử về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Trương Minh Bình và 02 chữ ký ghi họ tên Phan Văn T, 02 dấu đỏ của Công an xã Phú Thượng. Sau khi giám định, kết luận là ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Trương Minh Bình, 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 01/9/2018”. Đây là chất độc hại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Trương Minh Bình và 02 chữ ký ghi họ tên Phan Văn T, 02 dấu đỏ của Công an xã Phú Thượng. Sau khi giám định, kết luận là ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Trương Minh Bình, 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 01/9/2018” có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang với Chi cục Thi hành dân sự huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan